**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa/Viện: Khoa học Xã hội và Nhân văn**

**Bộ môn: Luật**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần

* Tiếng Việt: Pháp luật hải quan trong kinh doanh xuất, nhập khẩu
* Tiếng Anh:

Mã học phần:

Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: Đại học

**2. Mô tả học phần:** Học phần được xây dựng trên cơ sở những kiến thức cơ bản về pháp luật hải quan, nhất là thủ tục hải quan,chế độ kiểm tra - giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu, những quy định hiện hành của pháp luật hải quan Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về hải quan; quy trình thủ tục hải quan cụ thể đối với một số loại hình hàng hoá xuất, nhập khẩu thường gặp trên thực tế; những vướng mắc và những giải pháp phòng tránh cho doanh nghiệp khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu.

**3. Mục tiêu:**  Sinhviên hiểu được kiến thức chung về pháp luật hải quan,quy trình thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu theo quy định hiện hành của pháp luật hải quan Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về hải quan. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng trong hoạt động nghiên cứu, học tập và công tác sau khi ra trường và làm việc ở những ngành nghề có liên quan.

**4. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của pháp luật hải quan trong kinh doanh xuất, nhập khẩu; những kiến thức cơ bản về pháp luật hải quan, nhất là thủ tục hải quan,chế độ kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu, những quy định hiện hành của pháp luật hải quan Việt Nam.
2. Sinh viên nhận thức được những kiến thức cơ bản về pháp luật hải quan trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.
3. Sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về nghiệp vụ hải quan, thủ tục hải quan,chế độ kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu theo quy định của pháp luật để có thể vận dụng trong thực tiễn thực hành kinh doanh xuất nhập khẩu.
4. Sinh viên hình thành kĩ năng tìm kiếm, thu thập, tổng hợp và xử lí thông tin từ nhiều nguồn liên quan đến pháp luật hải quan trong kinh doanh xuất, nhập khẩu một cách nghiêm túc và khoa học; có khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề lí luận và thực tiễn, đưa ra được ý kiến cá nhân về các vấn đề pháp luật hải quan trong kinh doanh xuất, nhập khẩu.

**5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra CTĐT Luật và LKT:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR HP (CLOs)** | **CĐR CTĐT (PLOs)** | | | | | | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **a** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **b** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **c** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **d** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **e** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Chương** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** | |
| **LT** | **TH** |
| 1 | Chương I. **. Những kiến thức chung về hải quan, thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan**  1. Khái niệm hải quan, thủ tục hải quan và chế độ kiểm tra giám hải quan  2. Khái niệm hải quan, lịch sử hình thành và phát triển của quan Việt Nam  3. Khái niệm và tính chất của thủ tục hải quan  4. Chế độ kiểm tra, giám sát hải quan  5. Mối quan hệ giữa thủ tục hải quan và chế độ kiểm tra, giám hải quan  6. Luật hải quan của Việt Nam, Điều ước quốc tế về hải quan mà Việt Nam là thành viên | a, d | 5 | 0 |
| 2 | **Chương II. Những kiến thức cơ bản về thủ tục hải quan**  1. Khai hải quan và chế độ đăng kí khai hải quan  2. Xuất trình đối tượng kiểm tra hải quan và chế độ kiểm tra, soi chiếu hải quan  3. Nộp - thu thuế và nghĩa vụ tài chính khác  4. Thông quan hàng hoá và kiểm tra sau thông quan  5. Phúc tập hồ sơ hải quan  6. Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu | a,b, e | 5 | 0 |
| 3 | Chương III. **Thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu**  1. Khái quát chung về thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thương mại  2. Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu thương mại  3. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng mua bán hàng hoá  4. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để thực hiện hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài  5. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập  6. Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu kinh doanh theo loại hình xuất nhập khẩu khu vực biên giới, hàng hoá đưa vào chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu. | a,b, c, d | 5 | 1 |
| 4 | Chương IV. Thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại  1. Khái quát chung về hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại  2. Thủ tục hải quan đối với một số loại hàng hoá xuất, nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại  3. Đối với hành lí cá nhân của người nhập cảnh  4. Đối với quà biếu, tặng  5. Hàng hoá mua bán, trao đổi của cư dân biên giới  6. Tài sản di chuyển xuất, nhập khẩu | a,b, c, d | 5 | 1 |
| 5 | Chương V. Xuất xứ hàng hoá  1. Khái quát xuất xứ hàng hoá  2. Khái niệm xuất xứ hàng hoá và vai trò của xuất xứ hàng hoá  3. Quy tắc xác định xuất xứ hàng hoá  4. Quy tắc xuất xứ hàng hoá không ưu đãi  5. Quy tắc xuất xứ hàng hoá ưu đãi  6. Một số vấn đề về áp dụng quy tắc xuất xứ hàng hoá tại Việt Nam | a,b, c, d | 5 | 2 |
| 6 | Chương VI. Hệ thống mã hoá hàng hoá và Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam  1. Danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu, nguyên tắc chung phân loại hàng hoá  2. Biểu thuế xuất, nhập khẩu Việt Nam  3. Trị giá tính thuế đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu  4. Trị giá tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu nhập khẩu  5. Trị giá tính thuế đối với hàng nhập khẩu | a,b, c, d | 5 | 2 |

**7. Phương pháp dạy học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Phương pháp dạy học** | **Áp dụng cho chương** | **Nhằm đạt CLOs** |
| 1 | Thuyết giảng/Thảo luận | 1, 2,3 | a, b, c, d |
| 2 | Thuyết giảng/Bài tập/Thảo luận | 4,5,6 | a, b, c, d |

**8. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Chuyên cần/thái độ | a, b, c, d | 10 |
| 2 | Bài tập/thuyết trình/ thảo luận | b, c, d | 20 |
| 3 | Kiểm tra giữa kỳ | a, b, c, d | 20 |
| 4 | Thi kết thúc học phần | a, b, c, d | 50 |

**9. Tài liệu dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** | |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Bộ môn luật, khoa xã hội và nhân văn, Đại học Nha Trang | Tập bài giảng |  |  |  | X |  |
| 2 | Quốc Hội | ***Luật Hải quan 2014*** | 2014 | Chính trị Quốc gia |  |  | X |
| 3 | Quốc Hội | ***Luật Quản lý ngoại thương 2017*** | 2017 | Chính trị Quốc gia |  |  | X |
| 4 | Quốc Hội | ***Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016*** | 2016 | Chính trị Quốc gia |  |  | X |
| 5 | Quốc Hội | ***Luật Thương mại 2005*** | 2005 | Chính trị Quốc gia |  |  | X |
| 6 | Chính Phủ | *Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015(đã được sửa đổi, bổ sung tại NĐ 59/2018/NĐ-CP)* |  |  |  |  | X |
| 7 | Bộ Tài Chính | *Thông tư 38/201/TT-BTC ngày 25/03/2015(đã được sửa đổi, bổ sung tại TT 39/2018/TT-BTC)* |  |  |  |  | X |

*Ngày cập nhật*: 15/12/2021

**CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*

**BAN CHỦ NHIỆM CTĐT**

*(Ký và ghi họ tên)*